

LUẬN A TỶ ĐẠT MA THUẬN CHÁNH LÝ

QUYỂN 41

Phẩm 4: NÓI VỀ NGHIỆP (PHẦN 9)

Lại, trong kinh nói nghiệp có bốn thứ, đó là: Hoặc có nghiệp dị thực là đen đen. Hoặc có nghiệp dị thực là trắng trắng. Hoặc có nghiệp dị thực là đen trắng, đen trắng. Hoặc có nghiệp không phải đen, không phải trắng, không có dị thực. Nghiệp có thể nêu cùng tận các nghiệp.

Mặc dù kinh lược chỉ bày, nhưng không giải thích rộng. Nay, nên giải thích nghiệp đó. Tướng nó thế nào? Tụng nói:

*Dựa đen đen đều khác
Như nói bốn thứ nghiệp
Sắc ác, thiện cõi Dục
Cùng tận vô lậu kia.
Nên biết như thứ lớp
Gọi đen, trắng đều sai.*

Luận nói: Đức Phật căn cứ ở loại tánh của quả nghiệp khác nhau, đối tượng trị, chủ thể trị khác nhau để nói về bốn nghiệp như đen đen v.v... Các nghiệp bất thiện hoàn toàn gọi là hắc (đen). Do nhiễm ô đen đủ, vì màu đen không vừa ý, nên dị thực cũng đen. Vì không vừa ý, nên nghiệp thiện của cõi Sắc hoàn toàn gọi là trắng, không bị tất cả phiền não bất thiện và nghiệp bất thiện xen lẫn lẫn áp, nên dị thực cũng trắng.

Vì là vừa ý, nên căn cứ vào ý thú sâu xa nào, mà trừ thiện cõi Vô sắc?

Có thuyết nói: Trong đây, nêu đầu tiên để biểu thị sau: Hoặc trong cõi Sắc, có màu trắng vừa ý. Vì màu trắng sáng, rõ có thể nêu đặt, nên đặt riêng tên trắng. Trong cõi Vô sắc, có màu trắng vừa ý, không có màu trắng sáng rõ, có thể lập ra, nên không đặt tên trắng. Hoặc trong cõi Sắc, vì có hai tánh trắng, nên đặt riêng tên trắng, như Khế kinh nói:

Hoặc nam, hoặc nữ hình thành hạnh diệu của thân... nói rộng cho đến: Sau khi chết, cảm được có ý sắc thành, như ánh sáng của chiếc áo trắng. Hoặc đêm sáng trắng, hoặc ở cõi Sắc đầy đủ ba nghiệp và mười nghiệp đạo cõi Vô sắc, thì không như vậy, mà trong Khế kinh có nói: “tính lự vô lượng Vô sắc, đều gọi nghiệp dị thực trắng trắng”, nghĩa là kinh kia đã căn cứ ở dị thực thuần tịnh, vừa ý để đặt tên chung là trắng. Nhưng Khế kinh kia đã nói phi liễu nghĩa, vì tất cả pháp thiện của bốn uẩn, năm uẩn của cõi trên, vì nói tiếng nghiệp, các nhân Dị thực do nghiệp được hiển hiện nên phi nghiệp cũng đặt tên nghiệp, đủ chứng biết kinh kia nói phi liễu nghĩa.

Nói nghiệp thiện cõi Dục, gọi là trắng đen. Vì bị ác xen lẫn, nên dị thực cũng trắng đen, vì xen lẫn với quả phi ái, nên tên trắng đen này, được căn cứ ở trạng thái nối tiếp nhau để lập, chứ không phải căn cứ theo tự tánh. Vì sao? Vì không có một nghiệp nào và dị thực nào vừa là màu đen, vừa là màu trắng, trái nhau.

Hỏi: Nếu vậy, quả của nghiệp ác và quả của nghiệp thiện xen lẫn. Vậy cũng gọi là đen trắng ư?

Đáp: Vấn nạn này thật phi lý, vì sức hiện hành của số bất thiện trong cõi Dục, có công năng chế phục thiện, nên quả khổ của nghiệp ác kia xen lẫn với dị thực vui, vì thiện cõi Dục yếu kém, không có công năng trấn áp, chế phục bất thiện, nên quả vui của nghiệp thiện kia cũng không có công năng xen lẫn dị thực khổ, nên quả của nghiệp ác được gọi là thuần đen.

Có sư khác nói: Với nghiệp thiện cõi Dục, ý ưa khởi gia hạnh trắng, đen xen lẫn, do đó nên đặt hai tên trắng đen, chứ không phải thể của một nghiệp vừa có thiện vừa có ác.

Thế nào? Như một người vì lừa dối, hãm hại người khác, với ý muốn khiến cho người khác tin, hơn nữa ở mình, nên trước hết, giả vờ hành động thí cho, nhẫn đến xuất gia. Như thế gọi là: Mặc dù ý ưa đen, mà gia hạnh lại trắng. Hoặc lại có người đối với đám trẻ con của mình, vì muốn ngăn dứt việc không lợi lạc và khiến cho chúng được ở yên trong việc lợi ích, an vui, do tâm thương xót khởi thân, ngữ thô, dùng roi đánh, mắng ép ngặt hữu tình. Như thế gọi là: Dù gia hạnh đen, mà ý ưa trắng.

Nếu vậy thì bất thiện, lẽ ra phải gọi đen trắng, vì như nghiệp thiện cũng có như trước ý, ưa khởi gia hạnh xen lẫn đen trắng. Nhưng vì không phải điều được thừa nhận, nên trước nói không có lỗi.

Các nghiệp vô lậu có công năng dứt trừ hết hẳn khổ não của ba

nghiệp trước, gọi là nghiệp thứ tư. Nghiệp vô lậu này, vì không phải nhiễm ô, nên được không được gọi là đen, về lý, không có lỗi, vì không đọa cõi, vì đoạn dị thực, nên gọi là không có dị thực, cũng không có lỗi.

Đã là trắng thẳng nghĩa. Vì sao gọi là không phải trắng?

Đức Phật cũng ở trong kinh Đại Không bảo Tôn giả A-nan-đà: “Các pháp Vô học thuần thiện, thuần trắng, hoàn toàn vô tội”. Luận này cũng nói: “Thế nào là pháp trắng? Nghĩa là các pháp thiện vô phú vô ký”. Ở đây, có mật ý nói tiếng không phải trắng. Mật ý ấy là gì? Nghĩa là trong đây nói đối trị với ba nghiệp trước, lập làm thứ tư. Chớ cho người được hóa độ sinh hoài nghi như thế này: vì sao trong đây trắng có thể đối trị trắng? Vì biểu thị chủ thể trị vượt vượt hơn đối tượng trị, nên căn cứ ở chiêu cảm dị thực đặt tên không phải trắng, vì không thể chiêu cảm dị thực trắng. Hoặc pháp vô học, đối với vượt qua tất cả nhiễm ở trong thân có thể được đặt tên thuần trắng. Không phải như pháp Hữu học không thể vượt qua được tất cả nhiễm trong thân nên không gọi thuần trắng.

Vì thế, nên trong kinh kia, đã căn cứ vào nghĩa như thế. Đối với pháp Vô học, nói tiếng thuần trắng. Nay, trong kinh này, nói vì nghiệp vô lậu không phải thuận với ái, lại vì không thể chiêu cảm dị thực trắng, nên gọi là không phải trắng, các nghiệp vô lậu đều có công năng diệt hết phiền não của ba nghiệp trước hay không? Không đúng thì thế nào? Tụng nói:

*Bốn pháp nhãn lià dục
Tám trước chung Vô gián
Mười hai tư vô lậu
Chỉ thuần là nghiệp đen
Bốn tĩnh lự lià dục.
Vô gián tư thứ chín
Một, đều tạp thuần đen
Bốn, khiến toàn thuần trắng.*

Luận nói: Bốn pháp trí nhãn ở trong Kiến đạo và địa vị đã lià dục nhiễm của Tu đạo. Tám Thánh đạo, tám Vô gián trước đều cùng hiện hành có mười hai tư chỉ đều là thuần đen, lià nhiễm cõi Dục, Thánh đạo Vô gián thứ chín đều cùng vận hành. Một tư vô lậu song song, khiến cho đen trắng và thuần đen hết. Trong thời gian này, vì dứt chung thiện cõi Dục, cũng dứt nghiệp bất thiện thứ chín, nên lià nhiễm của mỗi địa trong bốn tĩnh lự. Đạo Vô gián thứ chín đều vận hành với tư vô lậu. Bốn

tính lự này, chỉ khiến nghiệp thuần trắng hết, vì các nghiệp khác không có dị thực, chẳng phải đối tượng rõ ràng, nên ở đây không biện luận. Vì thế, trong đây chỉ nói mười bảy và đạo Vô gián đều vận hành tư Thánh, có khả năng dứt hết hẳn ba nghiệp hữu lậu trước kia. Mặc dù dứt hết các nghiệp là công năng của Thánh tuệ, nhưng ở đây nói là đối trị gần. Mặc dù nghiệp thân, ngữ cũng đối trị gần ba, nhưng vì không phải tương ứng với tuệ, nên ở đây không nói.

Vì sao nghiệp thiện hữu lậu của các địa, chỉ đạo sau cùng có khả năng đoạn, không phải đạo nào khác? Vì các pháp thiện không phải tự tánh đoạn, đoạn rồi mà có vì chấp nhận hiện ở trước, nhưng do khi duyên phiền não kia đã hết mới gọi là đoạn pháp thiện kia.

Bấy giờ, vì pháp thiện đặc ly hệ, nên do đó, cho đến duyên phiền não kia, còn sót lại một phẩm, ở nghĩa đoạn cũng không thành, pháp thiện bấy giờ vì cũng bị ràng buộc, nên tụng nói:

Có thuyết: Thọ địa ngục

Nghiệp dục khác xen lẫn

Có thuyết: Dục kiến diệt

Nghiệp dục khác đều đen.

Luận nói: Thứ nhất, thứ ba đều có thuyết khác.

Có sư khác nói: Thuận với thọ địa ngục, và thuận với thọ nghiệp khác trong cõi Dục, như thứ lớp được gọi là nghiệp thuần đen xen lẫn, nghĩa là dị thực địa ngục, chỉ chiêu cảm nghiệp bất thiện, nên thuận với thọ địa ngục kia, gọi là nghiệp thuần đen. Chỉ trừ địa ngục, dị thực trong cõi Dục đều chiêu cảm nghiệp thiện, ác chung, nên thuận với thọ trong cõi Dục, gọi là nghiệp trắng đen.

Như thế, thuyết ở trước đã ngăn dứt, nghĩa là việc thiện không có công năng xen lẫn với bất thiện.

Có sư khác nói: Kiến đạo cõi Dục đoạn và tất cả nghiệp khác trong cõi Dục, như thứ lớp, gọi là nghiệp thuần đen đều có, nghĩa là không có thiện xen lẫn với Kiến đạo đoạn, nên gọi là nghiệp thuần đen.

Tu đạo đoạn cõi Dục, vì có thiện, bất thiện, nên gọi là câu nghiệp.

Cách giải thích này cũng phi lý, vì trong hai đối tượng đoạn đều có nghiệp, không thể chiêu cảm quả dị thực.

Nếu cho rằng ba nghiệp đã nói trong đây, căn cứ ở có dị thực, nói chẳng phải không có dị thực, nghĩa là không nên phân biệt nói kiến cõi Dục bị diệt. Lại, nghiệp lực mạnh, về lý, tất nhiên, không nên vì sức thua kém mà bị xen lẫn. Vì Thế không nên nói các nghiệp bất thiện do Tu đạo đoạn, cũng được gọi là xen lẫn, cũng không nên nói cõi Dục có

sức khéo vượt hơn bất thiện, chế phục nghiệp ác, vì không phải điều được thừa nhận. Vì sao? Vì thiện cõi Dục không phải thường hiện hành, nên không có khả năng cảm quả của một kiếp.

Lại, trong kinh nói: “Có ba Mâu-ni”. Lại, trong kinh nói có ba thanh tịnh, đều có tướng của thân, ngữ, ý, mỗi tướng ra sao? Tụng nói:

Nghiệp thân, ngữ Vô học

Tức ý ba Mâu-ni

Ba thanh tịnh nên biết

Tức ở ba hạnh diệu.

Luận nói: Thân nghiệp Vô học, được gọi thân Mâu-ni, ngữ nghiệp Vô học, được gọi Mâu-ni ngữ, tức ý Vô học, được gọi Mâu-ni ý, không phải Mâu-ni ý làm thể cho ý nghiệp.

Duyên cố chỉ nói có trong sắc, thức uẩn là Mâu-ni, không phải ở uẩn khác?

Có sư khác nói: Nêu lên loại sau và đầu đã rõ trung gian cũng có nghĩa này. Như thật nghĩa: Nghĩa là Mâu-ni thắng nghĩa chỉ tâm làm thể, nên Khế kinh nói: Vì tâm vắng lặng, nên hữu tình vắng lặng, đây là tâm Mâu-ni.

Do nghiệp thân, ngữ là điều ác, nên có thể so sánh biết. Ý nghiệp ở trong đó không thể so sánh dụng, chỉ hợp so sánh chủ thể, đối tượng để lập ra Mâu-ni.

Vì sao Mâu-ni chỉ ở Vô học?

Vì A-la-hán là Mâu-ni thật. vì các phiền não nói là vắng lặng mãi mãi. Ba thứ hạnh diệu của các thân, ngữ, ý, gọi là ba thứ thân, ngữ, ý thanh tịnh, vô lậu, hạnh diệu, vì lìa hẳn phiền não như của hạnh ác, nên có thể gọi là thanh tịnh. Hạnh diệu hữu lậu cũng là hạnh ác phiền não như bản làm sao thanh tịnh?

Hạnh diệu hữu lậu này cũng tạm thời có thể lìa hạnh ác phiền não như, nên được gọi là thanh tịnh. Hoặc sức của hạnh diệu hữu lậu này có công năng dẫn khởi thanh tịnh thắng nghĩa vô lậu, nên đặt tên là thanh tịnh.

Nếu cho rằng hạnh diệu hữu lậu này cũng có thể dẫn đến phiền não như, nghĩa là làm Vô gián duyên phiền não v.v... Vậy thì không nên gọi thanh tịnh?

Điều này cũng phi lý! Vì khi tâm thiện khởi, không phải vì tâm nhiễm khởi gia hạnh, nên tâm nhiễm Vô gián, vô lậu không sinh, vì tâm thiện hữu lậu có công năng dẫn đến vô lậu, nên thiện hữu lậu được gọi là thanh tịnh, vì thuận với tâm vô lậu, có thể trừ bỏ như.

Nói hai hạnh diệu này, vì chấm dứt hữu tình chấp tà Mâu-ni, tà thanh tịnh.

Lại trong kinh nói: “Có ba hạnh ác”. Lại, trong kinh nói: “Có ba hạnh diệu”, đều cùng có tướng thân, ngữ, ý, mỗi tướng thế nào? Tụng nói:

*Nghiệp thân, ngữ, ý ác
Gọi là ba hành ác
Và tham, giận, tà kiến
Ba hạnh diệu trái đây.*

Luận nói: Tất cả hai nghiệp thân, ngữ bất thiện, phần gần trước, sau và căn bản. Tư bất thiện. Như thứ lớp, gọi là hạnh ác của thân, ngữ, ý. Nhưng hạnh ác của ý lại có ba thứ, là không phải tham, giận tà kiến của ý nghiệp.

Há là Khế kinh cũng nói: Tham v.v... gọi là ý nghiệp? Sao nay lại nói: Tham, giận, tà kiến không phải ý nghiệp?

Vì là tư lương của nghiệp, nên cũng gọi là nghiệp, như tư lương của lậu, cũng gọi là lậu v.v...

Làm sao biết tham v.v... không phải ý nghiệp?

Do A-cấp-ma và chánh lý. A-cấp-ma, nghĩa là Khế kinh nói: Vì tham, giận, tà kiến là tập duyên nghiệp nên biết tham, v.v... chẳng phải là tánh của nghiệp. Lại, Khế kinh nói: Các ái, nghĩa là biểu, tức là ý nghiệp, nên biết không phải ái tức thể của ý nghiệp, còn lại nên so sánh như thế.

Chớ có chấp nói nghiệp, tức tập nghiệp, nên Khế kinh nói: “Nghiệp ái có khác”, nhưng Kinh chủ nói thừa nhận có phiền não, tức là ý nghiệp, điều này có lỗi gì?

Như thế, đã thừa nhận trái với, Khế kinh trước và chánh lý sau, Há phải là lỗi lớn?

Nếu cho rằng như nói: “Tham có thể khiến cho ý tạo nên các hạnh ác”. Kinh này dù thuyết minh tham, tức là nhân duyên của ý hạnh ác, chẳng phải không thừa nhận tham là thuộc về hạnh ác của ý. Như thế, mặc dù nói ái là nhân của nghiệp, nhưng ái này lẽ ra cũng chẳng phải không là nghiệp.

Sự so sánh kia không bình đẳng, vì kinh này không nói ái có thể khiến tâm khởi nghiệp biểu, nghĩa là như kinh kia nói: Tham có thể khiến cho ý tạo các hạnh ác. Chớ không phải kinh này nói: Ái có thể khiến tâm khởi các nghiệp biểu. Sao lại dẫn lời nói của Kinh chủ kia để so sánh với kinh này? Chứng minh nhân ái của nghiệp biểu cũng là

nghiệp.

Như trong kinh nói: Các si tức vô minh.

Kinh này chỉ biểu thị si là thể của vô minh, chứng tỏ không phải si, nghĩa tức chẳng phải vô minh.

Như thế, kinh này nói: Các sự mong cầu tức ái. Các ái, nghĩa là biểu, tức là ý nghiệp.

Nói về nghĩa sai khác của tướng đã rõ thành. Nếu không phải mong cầu bèn không phải ái, nếu không phải biểu thì cũng không phải ý nghiệp, chỉ trừ giả nói thì không có lỗi. Ý nghiệp gọi biểu, đã giải thích như trước.

Chánh lý là gì?

Nghĩa là nếu phiền não tức là nghiệp, thì mười hai duyên khởi và sự khác nhau giữa ba chương v.v... lẽ ra không. Do đó, chứng biết tham v.v... không phải nghiệp bị người thông tuệ quả trách nhàm chán. Lại vì có thể chiêu cảm được quả phi ái, nên hành vi này tức là ác, nên gọi hạnh ác. Ba hạnh diệu trái với hạnh ác này nên biết. Nghĩa là tất cả thiện. Hai nghiệp thân, ngữ, phần gần trước sau và căn bản, cùng các tư thiện, như kế, gọi diệu hạnh của thân, ngữ, ý. Tuy nhiên, hạnh diệu của ý lại có ba thứ: Không phải nghiệp, không có tham, không có giận, vì được trí chánh kiến khen ngợi, vì chiêu cảm quả ái, nên hạnh này tức diệu, nên gọi là hạnh diệu. Chánh kiến, tà kiến dù không phải ích tổn người khác, nhưng vì là gốc của hạnh kia, nên cũng trở thành thiện, ác.

Lại, trong kinh nói có mười nghiệp đạo, hoặc thiện, hoặc ác. Vậy, tướng của chúng thế nào? Tụng nói:

*Mười nghiệp đạo đã nói
Thuộc trong hạnh ác, diệu
Phẩm thô là tánh kia
Như nên thành thiện, ác.*

Luận nói: Ở trước nói: Trong hạnh diệu, ác, nếu thô, hiển thị dễ biết, thâm nhiếp làm mười nghiệp đạo, như nếu tương ứng với thiện thì thâm nhiếp hạnh diệu trước, nghiệp đạo bất thiện thì thâm nhiếp hạnh ác trước.

Có những hạnh diệu, ác nào không thâm nhiếp chẳng?

Tức gia hạnh, hậu khởi v.v... vì các hạnh không thô, hiển. Vả lại, trong mười nghiệp đạo bất thiện, nếu hành vi ác của thân, làm cho hữu tình khác phải bị mất mạng, mất cửa, mất thế thiếp v.v... thì gọi là nghiệp đạo, vì khiến cho xa lìa. Nếu là lỗi lầm rất nặng do hành vi ác

của ngữ thì nói là nghiệp đạo, vì khiến xa lìa. Nếu là tham, giận v.v... nặng, hành vi ác của ý thì nói là nghiệp đạo, khiến cho xa lìa. Gia hạnh, hậu khởi và còn lại là quá nhẹ, bao gồm cả tư bất thiện đều không phải nghiệp đạo. Thân nghiệp đạo thiện trong nghiệp đạo thiện đối với hạnh diệu của thân, không thâm nhiếp một phần, nghĩa là gia hạnh hậu khởi và thân nghiệp thiện khác, tức là uống rượu, không thí cho v.v...

Ngữ thiện nghiệp đạo đối với hạnh diệu của ngữ, không thâm nhiếp một phần, nghĩa là ái ngữ v.v...

Ý thiện nghiệp đạo đối với hạnh diệu của ý, không thâm nhiếp một phần, nghĩa là các tư duy thiện.

Bảy nghiệp đạo trước trong mười nghiệp đạo, vì đều nhất định hữu biểu, vô biểu ư? Không như vậy thì sao? Tụng nói:

Sáu ác định vô biểu

Kia tự tạo dâm hai

Bảy thiện thọ sinh hai

Định sinh, chỉ vô biểu.

Luận nói: Sáu trong bảy nghiệp đạo ác, nhất định có vô biểu, nghĩa là sát sinh v.v... trừ hạnh tà dục, không phải sáu như thế. Nếu sai người khác làm, đến lúc căn bản, hữu biểu sinh. Nếu có người tự gây ra sáu nghiệp đạo kia, thì cả sáu đều có hai hữu biểu vô biểu, nghĩa là khi khởi biểu (hành động), người kia liền chết v.v... về sau, mới chết v.v... và sai người làm đều đồng vì khi căn bản thành, chỉ có vô biểu. Chỉ hạnh tà dục, có đủ cả hai thứ, phải là tự thân đến rốt ráo, không phải sai người khác làm, như mình sinh vui mừng.

Bảy thiện nghiệp đạo, nếu từ thọ sinh, thì đều đủ hai, là biểu, vô biểu. Thọ sinh Thi-la, vì dựa vào biểu, nên luật nghi thuộc về tính lự vô lậu, gọi là định sinh. Ở đây, chỉ vô biểu, vì chỉ dựa vào sức tâm mà được sinh.

Gia hạnh, hậu khởi như căn bản phải chăng? Không như vậy thì sao? Tụng nói:

Gia hạnh định hữu biểu

Vô biểu hoặc có, không

Hậu khởi trái với đây.

Luận nói: Gia hạnh nghiệp đạo chắc chắn có biểu. Vô biểu của vị này hoặc có, hoặc không. Nếu tâm triền mạnh mẽ, nhạy bén, thuần tịnh khởi, thì có vô biểu, khác với đây, thì không có. Hậu khởi trái nhau với trước, nhất định có vô biểu. Ở vị này biểu nghiệp hoặc có, hoặc không. Vô biểu của sát-na thứ hai là bắt đầu, gọi là hậu khởi, nên ở đây nhất

định có. Nếu vào lúc ấy, khởi tùy theo nghiệp trước, thì cũng có biểu. Khác với đây, tức là không có.

Trong nghĩa này, làm sao kiến lập vị hậu khởi căn bản, gia hạnh?

Vả lại, trong bất thiện, đầu tiên là nghiệp sát sinh, như người giết dê, khi sắp hành sát, trước có tâm giết, rồi hỏi thăm giá cả. Vì mua dê nên ăn lương thực của mình, rong ruổi đường xa, hỏi thăm chỗ người chăn dê. Đến rồi cân đo, tiếp xúc, trả giá, dắt dê về, cột lại, nuôi cho mập. Chuẩn bị vào chỗ mổ dê, cầm dao, tìm huyết, đâm vào thân dê đến khi mạng nó chưa chết, đều gọi là gia hạnh. Tùy theo nghiệp biểu này, ngay khi con dê kia qua đời, biểu nghiệp, vô biểu của khoảng sát-na này, được gọi là nghiệp đạo căn bản của sát sinh. Hành động giết sau sát-na này, nghiệp vô biểu tùy chuyển không dứt, gọi là hậu khởi sát sinh. Và sau đó, lột da, cắt thịt, rửa, cân bán, thu lợi để nuôi sống người thân và mình. Những nghiệp biểu này cũng gọi là hậu khởi.

Như kẻ giết dê ba phần đã như vậy, bất luật nghi khác, cần nên nói rõ:

Nghiệp không cho mà lấy, có ba phần: Vả lại, như kẻ trộm, khi sắp làm việc trộm, trước hết khởi tâm trộm, sai người hoặc tự qua lại, rình nghe, thấy vật sở tại của người khác. Vì đi qua trộm lấy thức uống ăn, dụng cụ trang sức, đem theo dụng cụ trộm, lén đến nhà người khác, khoét vách làm thang leo lên, tìm cách mà vào, bước đi nhẹ nhàng, thò tay mò mẫm tài sản của người. Trước khi đồ vật rời khỏi chỗ đó, đều gọi gia hạnh, đồ vật chính thức rời khỏi gia chủ, nghiệp biểu, vô biểu trong sát-na này, được gọi nghiệp đạo căn bản. Sau sát-na này, tùy theo nghiệp vô biểu, và đem của cải ra khỏi nhà, cất giấu, sử dụng v.v... tất cả nghiệp biểu này, đều gọi là hậu khởi.

Nghiệp hạnh tà dục có ba phần: Vả lại, như người nam đối với người nữ, trước hết khởi tâm ái, sắp hành động phi lễ, sai người coi mắt, mai mối qua lại, rồi chứng diện đến nhà người nữ kia. Nói, cười, cầm tay, xúc chạm, trước khi chưa kết quả, đều gọi gia hạnh, sự đến hoàn tất nghiệp biểu, vô biểu trong sát-na này, được gọi là nghiệp đạo căn bản.

Có thuyết nói: Rốt ráo, nghĩa là vào sang môn.

Có sư khác nói: Tiết ra bất tịnh. Sau sát-na này, tùy theo nghiệp vô biểu. Và tỏ vẻ e thẹn khác, cầm, nắm, xúc chạm, nói năng tất cả nghiệp biểu như có, đều gọi hậu khởi.

Ngữ nghiệp lừa dối có ba phần: Vả lại, như một loại khéo nói lời lừa dối, nhân mưu cầu của vật để nuôi mạng sống. Trước hết, nhận tình cảm, cầu xin, chấp nhận, làm chứng giả, phát hành ý lừa dối đến trong

chúng, thuật lại chính bản thân mình đã có khả năng làm chứng thật, nói là đối với người kia không phải oán, không phải thân, biết không có gì qua sự lừa dối trong các điều ác, biết không có gì qua lời nói thật qua các việc thiện. Tôi đã đối với người kia, không có mong cầu điều gì cả. Há tự không có tội, vì gánh vác, đâm thọc, độc hại, chỉ e người hiền quá ngay thẳng mà phải bị hình phạt.

Trước khi chưa thành chứng, đều gọi là gia hạnh. Nếu đang đối trước chúng, phát ngôn với tướng trái nhau, nói dối là thấy trong không thấy v.v... lừa dối khiến người nhận hiểu. Nghiệp biểu, vô biểu trong sát-na này, gọi là nghiệp đạo căn bản.

Có thuyết nói: Đã lừa dối, ẩn chứng mới thành.

Nếu vậy, thì sẽ không có lý lừa dối Hiền Thánh, nhưng sự lừa dối Hiền Thánh có lỗi sâu nặng!

Do đó, nên biết thuyết trước là tốt!

Sát-na này tùy theo nghiệp vô biểu. Và được tài lợi để nuôi sống người thân và mình, tất cả Nghiệp biểu này, đều gọi là hậu khởi.

Nghiệp ly gián ngữ có ba phần: Vả lại, như một loại ngữ phát ra làm hại tâm người khiến cho truyền khắp, hoặc thân tự đi qua lừa dối làm vẻ thân thiện hơn mong tin lời nói của mình. Trước khi chưa phá hoại người khác, đều gọi là gia hạnh.

Nói ra lời ly gián người khác nhận lãnh, nghiệp biểu, vô biểu của sát-na này, gọi là nghiệp đạo căn bản.

Có sư khác nói: Người khác khi bị hoại mới thành nghiệp.

Nếu vậy, thì Thánh thâm giao, bền chắc, khó hủy hoại, lẽ ra không có tội ngữ ly gián phá hoại Thánh, nhưng phá hoại Thánh phạm tội rất nặng. Do đó nên biết thuyết trước là tốt. Sau sát-na này tùy theo nghiệp vô biểu đến nay, sự bị hoại không có tâm tái hợp, nghiệp biểu có này, đều gọi là hậu khởi.

Ngữ nghiệp thô ác có ba phần: Vả lại, như một loại sát phát lời nói thô, khởi tâm giận dữ, tay chân run rẩy, cau mày, trợn mắt, nhe răng, mím môi. Trước khi chưa phát ngữ, đều gọi gia hạnh. Ngay khi đang phát ngữ thô, người khác nhận lãnh, nghiệp biểu, vô biểu sát-na này gọi là nghiệp đạo gốc.

Có sư khác nói: Gây xúc não người khác, mới thành.

Nếu vậy, bậc Thánh, người có sức nhẫn. Đã không thể xúc não, mắng nhiếc, lẽ ra không có lỗi. Tuy nhiên, mắng nhiếc Hiền Thánh là mắc phải tội rất nặng.

Do đó, nên biết thuyết trước đã nói là tốt. Sau sát-na này, tùy theo

nghiệp vô biểu, trái với đã bị mắng nhiếc, thuật lại lời nói ác, tất cả nghiệp biểu này đều gọi hậu khởi.

Nghiệp ngữ tạp uế có ba phần: Vả lại, như một loại phát tâm đùa cợt, trước hết lấy của người khác, gom góp chuyện thù dật để bàn bạc, đem theo dụng cụ đùa bỡn đến trong chúng, trước khi thốt lời đùa cợt, đều gọi gia hạnh.

Đang thốt lên lời lẽ đùa cợt giữa chúng, nghiệp biểu, vô biểu của sát-na này, gọi là nghiệp đạo căn bản. Sau sát-na này, tùy theo nghiệp vô biểu và được tài lợi, nhận dùng, cất giấu, nghiệp biểu có được này đều gọi là hậu khởi.

Có sư khác nói: Sự tham, giận, tà kiến, vừa hiện ở trước, tức gọi nghiệp đạo, nên không có sự khác nhau giữa hậu khởi và gia hạnh.

Thuyết như thế, cũng đủ ba phần, có tư duy bất thiện, đối với tham giận v.v... có thể làm các sự như giúp đỡ trước, sau.

Lại, các nghiệp đạo lần lượt đối nhau, chấp nhận có làm gia hạnh, hậu khởi lẫn nhau.

Như có một loại muốn hại kẻ thù đặt ra các mưu mô sách lược, hợp cấu thành duyên sát. Hoặc giết chúng sinh để cầu xin sức trợ giúp. Hoặc trộm vật của người khác để giúp đỡ cho việc sát hại. Hoặc dâm vợ người xúi giết chồng họ. Hoặc biết kẻ thù và bạn thân kia rất mạnh bạo, sức mình yếu kém, nên kế hoạch mưu sát khó thành. Vì thế, nên trước hết, đối với họ, khởi bốn lỗi về ngữ, nhằm hủy hoại tâm họ, khiến kẻ thù kia không để ý cứu hộ, rùm cách khuyến dụ, dẫn dắt họ vào bè nhóm mình. Hoặc thấy tài sản của họ, nổi lòng tham đắm. Hoặc nổi cơn giận dữ đối với họ, hoặc khởi tà kiến nuôi lớn nghiệp giết, sau đó mới giết. Giết bạn thù oán rồi thời gian sau, giết người thân của họ, cướp đoạt của vật, hành dâm với người yêu của họ, cho đến lại khởi tà kiến hiện tiền.

Như thế, gọi là nghiệp đạo sát sinh. Dùng mười nghiệp ác làm gia hạnh, hậu khởi. Nghiệp đạo còn lại phải nên biết.

Có sư khác nói: Tham v.v... không thích hợp để làm gia hạnh, vì không phải chỉ tâm khởi gia hạnh là thành, do chưa có sự tạo tác. Thuyết như thế tức là: tham v.v... dù không phải tánh nghiệp tạo tác, nhưng tham kia v.v... lúc duyên theo cảnh sinh, chẳng phải không có công dụng. Do có dụng công, nên được gọi là gia hạnh, rồi vận dụng phương tiện dẫn sinh các nghiệp đạo.

Nay nên bàn bạc tường tận như đã nói trước: Tùy theo nghiệp biểu này, ngay khi người kia qua đời, nghiệp biểu, vô biểu trong khoảng sát-

na này, được gọi là nghiệp đạo căn bản.

Điều này là phi lý. Vì sao? Vì người (hữu tình) bị giết ở phần vị Tử hữu, người giết với nghiệp biểu, vô biểu trong sát-na kia là thành nghiệp đạo. Vì sau khi người kia chết, thành nghiệp đạo ư?!

Nếu người bị giết trụ ở phần vị tử hữu, người giết nghiệp đạo liền thành. Dù trước đây đã nói lại, dường như không sai, nhưng đối với nghĩa của tông, quyết định trái nhau. Vì người bị giết và người giết đều bỏ mạng cùng lúc, nên cũng có thể nói: Người giết nghiệp đạo sát đã thành, thừa nhận người bị giết cũng còn sống, nghiệp đạo sát đã thành.

Người giết này khi ở vị Tử hữu, người bị giết bấy giờ đã được gọi là chết thật sự, tức là người bị giết nên thừa nhận mình đã thu hoạch được nghiệp đạo sát sinh trong một sát-na này. Tuy nhiên, tông ta không thừa nhận đều cùng lúc mạng chung với người bị giết, thành tội nghiệp đạo, vì nếu sau khi người kia đã chết, nghiệp đạo mới thành, với lời nói trước đây là không đúng, vì không phải kẻ bị giết lúc đang qua đời, có thể được gọi là mạng của họ đã dứt, làm sao trước kia đã nói: Người kia đang qua đời là nghiệp biểu, vô biểu của khoảng sát-na này, đây là nghiệp đạo căn bản của sát sinh, mà hiện nay lại nói: Khi chết, nghiệp đạo mới thành.

Với hai cách như thế, nên phải khéo quyết định rõ ràng. Quyết định sau khi chết, nghiệp đạo mới thành, mà trước đã nói: “Người đang qua đời”, tức là đối với việc dĩ vãng, từ chối nói tiếng “hiện”. Như có đại vương từ phương xa đến, mà hỏi: Nay, đại vương từ đâu đến? Hoặc đây là đối với nhân, giả nói làm quả, nghĩa là người bị giết lúc đang qua đời, chủ thể giết là nghiệp biểu gia hạnh hữu tình, đối với việc giết có tác dụng, không phải biểu của nghiệp đạo. Biểu của nghiệp đạo này nối tiếp gia hạnh sinh, vì đối tượng dẫn kia, nên gọi là quả gia hạnh. Tuy nhiên, vì nhân đối với sát có công năng vượt hơn, thế nên, đối với nhân, giả nói là quả, thật ra không phải là nghiệp đạo, mà nói tiếng nghiệp đạo.

Há là nghiệp biểu của lúc này có tác dụng, tức phải lập lúc này là nghiệp đạo ư?

Không phải là có công năng, mới thành nghiệp đạo chớ cho rằng, nghiệp vô biểu mất tên nghiệp đạo, vì nghiệp vô biểu này ở trong sát có công dụng gì? Như nghiệp vô biểu, biểu lẽ ra cũng như thế. Lại, về mặt lý, không nên lập biểu gia hạnh, tức là nghiệp đạo. Vì sao? Vì hữu tình, đối tượng sát ở phần vị qua đời, vì mạng vẫn còn, nên phải ở biểu gia hạnh với sinh mạng đã bị giết, đều cùng lúc diệt, sau tử hữu của người

kia, không có mạng đồng loại. Nghiệp biểu, vô biểu trong một sát-na có thể thành nghiệp đạo. Biểu niệm sau sát-na này, không có công năng đối với việc sát, còn không phải sát sinh, huống chi là có tội? Chỉ nên vô biểu được gọi là nghiệp đạo, mặc dù không có công năng sát hại, là quả sát.

Há là lý của biểu sau lẽ ra cũng như thế?

Biểu sát làm nhân, dẫn khởi, nghĩa là do quả của gia hạnh khi viên mãn, hai biểu này đều thành nghiệp đạo căn bản, dù đối với việc cắt đứt mạng sống người khác, hai biểu này không có công năng, mà có nhận lấy công dụng của quả phi ái ở vị lai. Vì tư duy khoái giết, nên gọi là nghiệp đạo sát, như Luận này nói: Vả lại, có đã hại sinh, sát sinh chưa diệt ư? Đáp: Có. Như đã cắt đứt mạng sống người kia gia hạnh chưa dứt.

Lời nói này có nghĩa gì?

Nghĩa trong đây, vì lúc sát sinh, khởi gia hạnh sát, gồm có ba thứ:

1. Chỉ do trong là nắm tay, đánh v.v...
2. Chỉ do ngoài. là ném đá v.v...
3. Đều do cả hai. là quơ dao v.v...

Trong ba thứ gia hạnh sát này, có sinh mạng, bị giết, dù đã chết, nhưng người giết nghĩa là chưa chết nên không bỏ gia hạnh đối với việc sát sinh.

Do đó, Luận này nói như thế này: Như đã cắt đứt sinh mạng, gia hạnh sát của người kia chưa dứt, nên đối với gia hạnh sát, nói tiếng sát, nên được nói: Vì sát sinh chưa diệt.

Hành động này cũng được biểu hiện sau nghiệp đạo, sao gọi là gia hạnh?

Sư Tỳ-bà-sa giải thích thế này: Hành động này là khởi sau, nói tiếng là gia hạnh. Vì sao? Vì người giết, tưởng gia hạnh giết chưa dứt, sinh mạng bị giết đã qua đời, tưởng cũng chưa sinh nên mới đặt tên gia hạnh.

Sao chỉ nói gia hạnh này khởi ở sau?

Nên lập ra thuyết này và ở căn bản. Vì sao? Vì người bị giết kể đó thời gian sau khi một sát-na sau của Tử hữu. Và thời gian sau này có nhiều khoảng sát-na, mà gia hạnh của chủ thể sát đều chấp nhận chưa dứt.

Cho nên, lẽ ra phải nói đây là hậu khởi và nói tiếng gia hạnh đối với căn bản, không có nhọc sức nói lại. Và đối với căn bản, do tiếng hậu

khởi, cũng vì thâm nhiếp căn bản, phải là đối với hữu tình bị giết, thời gian sau tử hữu, chủ thể mới thành căn bản sát sinh.

Há là căn bản và hậu khởi kia, đều sinh sau tử hữu đối với đối tượng giết, đều có thể gọi là hậu khởi sát sinh.

Cho nên phải tin Sư Tỳ-bà-sa nói ở Luận này, là cách giải thích tốt.

Lại, trong kinh nói: Bí-sô nên biết, sát có ba thứ:

1. Từ tham sinh.

2. Từ giận sinh.

3. Từ si sinh.

Cho đến tà kiến cũng có ba như thế.

Há các nghiệp, đạo đến rốt ráo, đều do ba căn.

Đức Phật nói: Không phải các nghiệp đạo khi rốt ráo đều do ba căn, mà gia hạnh có khác.

Có khác là sao? Tụng nói:

Gia hạnh, ba căn khởi

Do Vô gián kia sinh

Ba căn tham ... đều sinh.

Luận nói: Lúc gia hạnh sinh nghiệp đạo bất thiện, mỗi gia hạnh đều do ba căn bất thiện khởi.

Vì căn cứ ở trước khởi v.v..., nên nói như thế. Gia hạnh sát sinh do tham khởi. Như có tham phần thân, răng, tóc. Hoặc vì được của, hoặc vì đùa vui, hoặc vì cứu giúp tự thân bạn thân.

Từ tham dẫn khởi gia hạnh sát sinh.

Từ giận khởi. Như vì dứt trừ kẻ thù phải phát tâm phần nộ giận dữ, khởi gia hạnh sát.

Từ si khởi. Như Ba-lạt-tư nói như thế này: Cha, mẹ già bệnh, nếu khiến qua đời, đi sẽ sinh thẳng phước, vì khiến giải thoát các khổ hiện tại, nên sẽ được thân đẹp đẽ hơn, căn tánh nhạy bén, sáng suốt.

Lại, cho, sát sinh trong pháp cúng tế này. Lại, các vua v.v... căn cứ pháp luật thế gian, giết kẻ thù oán, trừ dứt hết bọn côn đồ hung dữ, nghĩa là trở thành phước lớn, nên khởi gia hạnh sát.

Lại, ngoại đạo nói: Rắn, rết, ong v.v... là loại độc hại đối với con người, giết chúng sẽ được phước. Dê, nai, trâu và cầm thú khác, vì nghĩ là cung cấp cái ăn nên giết không có tội.

Lại, nhân tà kiến giết hại chúng sinh. Các gia hạnh này đều từ si khởi.

Gia hạnh trộm cắp từ tham khởi. Như vì tài lợi, cung kính, danh

dự hoặc vì cứu vớt thân mình, bạn thân, nên từ tham dẫn khởi gia hạnh trộm cắp.

Từ giận dữ khởi. Như vì diệt trừ kẻ thù oán, phát tâm giận dữ phần nộ, khởi gia hạnh trộm cắp.

Từ si khởi như các vua v.v... căn cứ vào pháp luật thế gian chiếm đoạt tài sản của người ác, cho là pháp phải như vậy, không có tội trộm cắp.

Lại, Bà-la-môn nói rằng: Tài vật thế gian vào lúc kiếp sơ, Đại Phạm Thiên Vương thí cho các Phạm chí. Về sau vì thế lực của Phạm chí suy yếu, nên bị các bộ tộc thấp kém tùy tiện lấn chiếm, thọ dụng. Nay, các Phạm chí đối với của cải của người khác ở đời, hoặc chiếm đoạt, hoặc trộm các thứ áo cơm, hoặc các mọi vật dụng khác, hoặc chuyển cho người khác, đều dùng như của cải của mình, không có tội trộm cắp. Nhưng ngay khi Phạm chí kia nhận lấy, là đã có tướng vật của người khác. Lại, nhân tà kiến trộm tài vật của người khác.

Các gia hạnh này đều gọi từ si sanh khởi.

Gia hạnh tà dâm từ tham khởi. Như đối với nhà của người khác, khởi tâm tập nhiễm, hoặc mưu cầu của cải, hoặc cầu sự cung kính. Các gia hạnh này đều từ tham sinh.

Từ giận sinh. Như vì dứt trừ kẻ thù, phát tâm giận dữ, khởi gia hạnh dâm.

Từ si khởi. Như Ba-lạt-tư khen mẹ thực hành phi phạm hạnh. Lại, các ngoại đạo nói rằng: Tất cả người nữ như cái cối, hoa, quả chín, thức ăn, là cầu thang, đường sá, cầu, thuyền, mọi người trong thế gian đều nên cùng nhau thọ dụng.

Lại, như Phạm chí trong bài cúng tế khen con bò nói có các nữ, nam thọ trì giới cấm bò, múc nước cho uống, ăn cỏ, hoặc đứng, hoặc đi, không phân biệt gần xa, hễ gặp, liền tùy hợp.

Các gia hạnh này từ si sinh.

Nói lời lừa dối v.v... từ tham sinh. Như vì tài lợi, cung kính, danh dự, cứu giúp mình và người thân, khởi bốn gia hạnh.

Từ giận sinh. Như vì trừ khử kẻ thù phát tâm giận dữ khởi bốn gia hạnh.

Từ si khởi. Như nhân tà kiến, khởi bốn thứ gia hạnh như. Nói lời lừa dối v.v...

Lại, nói lời lừa dối từ si khởi, như nhân tà kiến, khởi bốn thứ gia hạnh như. Nói lời lừa dối v.v... Lại, nói lời lừa dối từ si khởi. Như luận ngoại đạo nói:

*Nếu người nhân cười đùa
Gả cưới đối nữ vương
Và cứu mạng, cứu của
Nói lừa dối không tội.*

Lại, lời nói hỗn tạp, cấu uế từ si khởi. Như nương dựa Phệ-đà và tà luận khác để tập học, đọc tụng, ngâm vịnh, truyền trao cho người cho là không có tội lỗi, là đều từ si khởi.

Các Gia hạnh như tham v.v... làm sao từ ba?

Vì từ ba căn Vô gián sinh, nghĩa là từ ba căn bất thiện như tham v.v... Vô gián, đều chấp nhận sinh ba nghiệp đạo.

Do đó, đã hiểu rõ từ tham, sân, si, tương ứng với Vô gián sinh ba gia hạnh. Căn cứ ở nghĩa Vô gián, cũng sinh nghiệp đạo.

Đã nói bất thiện từ ba căn sinh, còn thiện thì thế nào? Tụng nói:

*Thiện ở trong ba vị
Đều ba thiện căn khởi.*

Luận nói: Các nghiệp đạo thiện có hậu khởi, gia hạnh, căn bản, đều từ các thiện căn như: Vô tham, vô si, vô sân khởi. Do ba vị thiện, đều là đẳng khởi của tâm sở thiện, nên tâm thiện, đều tương ứng với ba thứ thiện căn.

Ba vị thiện này cùng tương ứng thế nào?

Nghĩa là xa lìa ba vị bất thiện trước, ba vị đã có, nên biết là thiện. Vả lại, như khi Cần sách thọ giới cụ túc, đến vào giới đàn, lễ chúng Bì-sô, chí thành phát ngữ, thỉnh thân giáo sư, cho đến một lần bạch ba lần yết ma v.v... đều gọi là gia hạnh của nghiệp đạo thiện.

Yết ma lần thứ ba rồi nghiệp biểu, vô biểu trong một sát-na, gọi là nghiệp đạo căn bản. Từ đây về sau, đến khi nói bốn y và y khác tương trước nối tiếp chuyển, thọ nghiệp biểu, vô biểu này đều gọi hậu khởi.

Như trước đã thuyết không phải các nghiệp đạo ở vị rốt ráo, đều do ba căn, nên nói do căn nào đạt rốt ráo và nghiệp đạo nào? Tụng nói:

*Sát, thô ngữ, giận dữ
Rốt ráo đều do sân
Trộm, tà hạnh và tham
Rốt ráo đều do tham
Rốt ráo tà kiến, si
Ngoài ra do cả ba.*

Luận nói: Nghiệp đạo sát sinh, ngữ thô, giận dữ trong nghiệp đạo ác, rốt ráo do giận dữ, phải không đoái nghĩ tới, lúc tâm rất thô ác hiện

ở trước ba thứ này thành.

Đối với không cho mà lấy, dục tà hạnh và tham; ba nghiệp đạo này, rốt ráo do tham. Phải có đối tượng nghĩ đến, khi đó tâm rất nhiễm ô hiện ở trước, ba thứ này thành. Tà kiến rốt ráo, phải do ngu si. Do si phẩm thượng hiện tiền mà thành.

Ba: Ngữ lừa dối, ly gián, tạp nhơ, mỗi thứ đều chấp nhận rốt ráo do cả ba. Vì khi tham, giận v.v... hiện ở trước, mỗi thứ khiến cho ba thứ này thành.

Nghiệp đạo tham, giận, tức căn tham, giận sao lại nói rốt ráo do tham, giận? Như lúc nghiệp đạo dục tà hạnh sinh, nhất định có căn tham có thể làm rốt ráo. Không phải lúc hai nghiệp đạo tham, giận sinh, có riêng công năng tham, giận làm rốt ráo.

Thế nên phải nói ba thứ tham, giận v.v... mỗi thứ đều rốt ráo do căn si. Vì chẳng phải không có si, mà ba pháp này khởi.

Có sự khác ở đây giải thích: Tức nói pháp này do đây làm rốt ráo, vì lúc tự thể sinh tức nghiệp đạo. Vì lý đó cùng cực nên phải tạo ra cách giải thích như thế này. Nhưng thật ra tham v.v... lúc đang hiện ở trước, rất may có căn si, có thể làm rốt ráo.

Vì sao không thừa nhận chấp tự thể ư?

Vì trong nghiệp đạo khác, pháp khác làm rốt ráo, dù có nghĩa này, nhưng vẫn không thừa nhận, nghĩa là chớ cho rằng các nghiệp đạo đều rốt ráo do si, vì khi các nghiệp đạo đã thành nhất định sẽ có si cùng có, nên không có lỗi như thế, vì khi sát đạo v.v... dù có si, nhưng tham, giận mạnh hơn.

Nếu vậy, tà kiến lẽ ra không do si do tà kiến cùng có si, vì không mạnh. Không như vậy, thì tà kiến cùng khởi si mạnh. Bấy giờ, vì không có căn bất thiện nào khác, không phải thể tà kiến là căn bất thiện, cho nên, căn bất thiện này cùng có si, mà nghĩa căn là vượt hơn cả!

Nếu vậy, tham v.v... đáng lẽ không do si, vì tham và giận là căn, nên là vượt hơn. Vì đều cùng vận hành si kém, nên không thể nói là nghiệp đạo tham, giận do rốt ráo si.

Căn cứ ở chủ thể rốt ráo, bấy giờ thì si mạnh. Lại không có căn nào khác, rốt ráo do tham v.v... Tự thể đối với tự nó, không có sức giúp đỡ có thể, vì đâu có thể nói tự rốt ráo cho chính nó, nên rốt ráo do si, về lý không có lỗi.

Có sự khác, ở đây lại giải thích: Với tham, giận đều có các pháp của một quả, đều có thể tùy theo pháp nào vượt hơn, để đặt tên tham, giận. Si kia với tham, giận vì cùng lúc sinh, nên cũng có thể nói sự rốt

ráo kia do tham, sân.

Trong giải thích này cũng chấp nhận gạn hỏi, vấn nạn, vì e văn rườm rà, nên đáp lại, lại thôi!

Các nghiệp đạo khởi ở xứ nào? Tụng nói:

Hữu tình, cụ, danh sắc

Danh thân...các xứ khởi.

Luận nói: Như trước đã nói bốn phẩm nghiệp đạo thì có ba, ba, một, ba tùy theo thứ lớp đó, đối với bốn xứ hữu tình v.v... mà sinh. Nghĩa là sát, thô ngữ, sân; ba thứ này khởi từ chỗ hữu tình. Trộm, tà hạnh và tham; ba thứ này khởi từ chỗ vật dụng. Tà kiến; một thứ này khởi từ chỗ danh sắc. Hư cuồng ngữ (nói lừa dối), ly gián ngữ, tạp ngữ; ba thứ này khởi từ chỗ danh thân.

- Do đâu kiến lập nghiệp đạo sát thành? Do gia hạnh và do quả thành mãn; đối với hai phần này, hễ thiếu bất cứ một phần nào, thì sẽ không tiếp xúc tội căn bản của sát sinh.?

- Có người giết khởi gia hạnh giết và làm cho quả thành mãn, mà họ không bị tiếp xúc do tội giết hay không?

- Có.

- Thế nào?

Tụng nói:

Cùng chết và chết trước

Không căn nương tựa riêng.

Luận nói: Nếu người giết khởi gia hạnh giết nhất định muốn giết người (đối tượng) khác mà cùng lúc bỏ mạng, hoặc chết trước đối tượng bị giết kia, thì nghiệp đạo của người giết (chủ thể) không thành. Vì sao? Vì kẻ bị giết, mạng họ vẫn còn sống, không thể tức liền khiến chủ thể giết hữu tình, đã tiếp xúc tội giết. Vì người bị giết mạng chưa dứt, nên không phải người giết mạng họ đã chết, có thể mắc tội giết, vì riêng dựa vào để sinh, nghĩa là thân, đối tượng nương tựa của gia hạnh sát, hiện nay đã đoạn mất rồi. Mặc dù có thân đồng phần của loại riêng sinh mà không phải chỗ dựa của tội. Đây là từng chưa khởi gia hạnh sát, thành nghiệp đạo sát. Về lý, không nên như thế.

Nếu vậy trong đây câu hỏi là phi lý? Đã là thân-chỗ nương tựa của gia hạnh sát, không có công năng liền ngay làm cho quả sát sinh được thành mãn, so với hai phần trước tức là thiếu một thì sao lại chất chứa trong lòng nghi vấn hỏi có người giết, khởi gia hạnh sát và khiến cho quả thành mãn. Nếu cho rằng trong đây căn cứ một nối tiếp nhau, rồi nói đây là khởi gia hạnh, thì quả này thành mãn, tức lẽ ra cũng là

tội giết đã được tiếp xúc, vì thừa nhận sự sinh trước, sau nối tiếp nhau một.

Lại, nhân đã nói, không có sức để chứng minh, vì đối với người giết chết, sống không khác. Nghĩa là căn cứ vào thân nương tựa, nếu người kia ở vị còn sống, cũng có niệm niệm khác diệt, khác sinh, không phải khởi gia hạnh thân, tức liền có thể khiến cho quả thành mãn. Sao nói dựa vào sự riêng, nên không phải tiếp xúc với tội sát?

Nếu cho rằng vì phần đồng sau khi chết khác, nên có khác với sự sống, tức trở lại thành thiếu một phần. Vì câu hỏi phi lý. Câu hỏi này hợp lý, vì nhân có công năng chứng. Vì sao? Vì nghĩa có khác, nghĩa là người hỏi trước đặt ra câu hỏi này nói: Có một nối tiếp nhau khởi gia hạnh sát, cũng khiến cho quả thành mãn, mà người kia không tiếp xúc tội sát ư?

Đã sinh trước sau nối tiếp nhau là một không phải thiếu một phần. Đối với người đáp sau, phải đặt ra lời đáp này: Vì sinh thân trước sau và phần đồng là nghiệp quả riêng, vì dựa riêng sinh, nên không vì sự sinh trước mà có cảm xúc đã tạo tội.

Nếu không thừa nhận như thế, thì hại không phải cha mẹ, nên trở thành Vô gián?

Lại, không phải cỡi người, lẽ ra thành tội nghịch mà vì không thừa nhận như vậy, nên dựa vào nhân riêng có sức để chứng.

Nếu có nhiều người tập hợp thành đoàn quân, muốn giết kẻ thù, hoặc săn bắt thú v.v... trong số đó, hề có một hành động sát sinh, thì người nào được thành nghiệp đạo sát sinh? Tụng nói:

*Nếu đồng sự như quân Đều thành như
tác giả.*

Luận nói: Ở trong đoàn quân v.v... nếu hề có một người làm chuyện sát sinh như tự tạo tác, thì tất cả đều trở thành nghiệp đạo sát sinh, vì họ đều thừa nhận cùng làm một việc, nên như vì một việc. Lần lượt bảo nhau, nên hề một người sát sinh, thì những người còn lại trong đoàn đều mắc tội.

Nếu có thể lực khác bắt buộc phải gia nhập trong đoàn này, tức nhân đồng, thì tâm cũng trở thành tội sát, chỉ trừ nếu có người lập lời thề trong thời hạn cần thiết, nhằm cứu giúp mạng mình, sau cùng cũng không thành sát, vì không có tâm giết, nên không mắc tội sát.

